

**TAND THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 15/10/2019

V/v Tranh chấp ly hôn.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Đình Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Đức
2. Ông Ngô Sỹ Lượng

Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Hà - *Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Thoa - *Kiểm sát viên.*

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2019/TLST - HNGĐ ngày 08/7/2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/9/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐST - HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1993 - Có mặt
2. Bị đơn: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1988 - Vắng mặt

Đều trú tại: Khối P, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 02/7/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Hồ Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 07/7/2011. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, do anh T đi làm không đưa tiền về nuôi con và sinh lý không hoà hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi cọ và anh T đã nhiều lần đánh đập chị H. Vợ chồng đã nhiều lần hòa giải nhưng không thể hàn gắn, cải thiện được mà ngày càng mâu thuẫn trầm trọng. Nay chị H không còn tình cảm với anh T nữa và mong muốn được ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Hà Thị H trình bày vợ chồng có 02 (hai) con chung là Hồ Hà S, sinh ngày 08/01/2012; Hồ Hà Xuân S, sinh ngày 25/3/2015.

Nếu ly hôn, chị H có nguyện vọng xin được nuôi cháu Hồ Hà S, sinh ngày 08/01/2012. Không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Hà Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Hồ Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn anh T cũng thống nhất như chị H trình bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống do không hòa hợp. Nhưng anh T vẫn còn tình cảm yêu thương chị H nên không đồng ý ly hôn.

Về việc nuôi con chung: Anh Hồ Văn T trình bày vợ chồng có 02 (hai) con chung là Hồ Hà S, sinh ngày 08/01/2012; Hồ Hà Xuân S, sinh ngày 25/3/2015.

Nếu ly hôn, anh T có nguyện vọng xin nuôi một con chung là Hồ Hà Xuân S, sinh ngày 25/3/2015 và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Anh Hồ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Hà Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tâm.

Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời gian quy định. Việc thu thập chứng cứ, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, đúng thời gian, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đúng thành phần, đúng quy định từ khi mở phiên tòa cho đến khi hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Bị đơn anh Hồ Văn T nộp văn bản ghi ý kiến của bị đơn và ghi bản khai trình bày nguyện vọng của mình. Tuy nhiên giai đoạn hòa giải và xét xử anh T cố tình vắng mặt nên toà án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho anh T và tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án) chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn, xử cho chị Hà Thị H được ly hôn với anh Hồ Văn T vì tình cảm các bên đương sự không còn.

Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh T cụ thể là: giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồ Hà S, sinh ngày 08/01/2012

Giao cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung là Hồ Hà Xuân S, sinh ngày 25/3/2015.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về chia tài sản: Chị H và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hà Thị H có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Hồ Văn T tại Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa. Bị đơn anh Hồ Văn T có hộ khẩu thường trú tại khối P, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, vì vậy, theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Anh Hồ Văn T vắng mặt nhưng đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa theo quy định nhưng anh T vẫn không có mặt nên theo quy định tại điều 227 - BLTTDS Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án công khai vắng mặt anh T là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hà Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Văn T thấy rằng: Hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Hồ Văn T là hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp, tuân thủ các điều kiện về kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn chị H và anh T chung sống hạnh phúc và sinh được 02 người con. Theo chị H trình bày thì nguyên nhân dẫn đến việc chị H yêu cầu ly hôn với anh T là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do vấn đề kinh tế, ngoài ra còn do sinh lý không hoà hợp làm chị T không thể chịu đựng được và anh T đã nhiều lần đánh đập chị H nên chị H không còn tình cảm gì với anh T nữa. Xét thấy tình trạng vợ chồng đã trầm trọng cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp.

[3] Về việc nuôi con: Xét thấy thỏa thuận về việc nuôi con của các đương sự là phù hợp nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh T giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồ Hà S, sinh ngày 08/01/2012

Giao cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung là Hồ Hà Xuân S, sinh ngày 25/3/2015.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[4] Về chia tài sản: Chị H và anh T không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 điều 147; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án) cần buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 51; Khoản 1 điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình xử:

- Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị H, cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Hồ Văn T.

- Về nuôi con: giao cho chị Hà Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồ Hà S, sinh ngày 08/01/2012

Giao cho anh Hồ Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung là Hồ Hà Xuân S, sinh ngày 25/3/2015.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về án phí : Áp dụng điều 147 - BLTTDS và nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đã nộp đủ theo biên lai sè 0000614 ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Thái Hòa.

- Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hà Thị H có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hồ Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TX Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS TX Thái Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Sơn

